

• TIỂU THUYẾT CÔNG GIÁO

QUỶ XUNG TỘI

MA VĂN LIÊU

Kỳ 36

Ý định trốn đi khỏi giáo xứ Long Thạnh, hay nói chính xác là trốn khỏi đời tu, vì quá chán mà không muốn tu nữa... đã nung nấu tâm can đến mức làm tôi mưu mô, khéo léo đóng kịch như đã vui vẻ trở lại với mọi người. Giáo dân ai cũng hớn hờ vui mừng. Nhưng thật ra họ đâu ngờ rằng trong đầu, tôi đang lên kế hoạch ra đi rất chi tiết.

Sở dĩ phải lên kế hoạch vì sau lần thứ hai bị hãm hại, cả giáo xứ quyết tâm không bao giờ rời mắt khỏi tôi đến nửa giây để bảo vệ tôi nghiêm ngặt... bằng cách họ cất đặt sao cho luân phiên, lúc nào cũng có hai người ở trong nhà xứ quanh quần bên tôi. Mục đích, nếu lỡ xảy ra chuyện, một người ở lại sát bên tôi còn người kia đi cấp báo ngay cho một trong năm điểm canh – năm điểm canh chẳng qua là năm gia đình rất nhiệt tình, hằng say, lại nữa đều ở gần nhà thờ- năm điểm canh sẽ tỏa ra đi thông báo ngay cho khắp giáo xứ. Vì vậy kế hoạch là mưu kế giúp tôi qua mặt được “hệ thống bảo vệ” tinh vi ấy để trốn khỏi giáo xứ cách trót lọt.

Tuy thấy trước mọi việc có vẻ sẽ rất khó khăn; nhưng vì quyết tâm quá mạnh mẽ, nên tôi vẫn có những toan tính có thể gọi là hoàn hảo.

...
Khoảng 9 giờ sáng thứ hai, thời gian đầu tuần và đầu ngày này là thời gian mọi người luôn tất bật đi làm, đi công việc hay đi học... Do đã già dò bị đầy bụng từ ngày hôm trước, nên lúc này tôi dễ dàng lấy lý do mình bỗng dưng bị đau bụng dữ dội.

Tôi kêu Bên, một thiếu niên 16 tuổi, quê mùa, chân chất và cục mịch cạo gió và giác gió cho tôi.

Được một lúc, tôi sai Hùng, một thanh niên bị tật ở chân, 21 tuổi, khôn khéo và láu lỉnh, đến tiệm thuốc Bắc của thầy Kính người Hoa thân quen nằm ở giữa chợ Long Thạnh để mua cho tôi một ít thuốc trị bệnh trúng thực. Thoạt nghe tôi sai, Hùng hơi thờ người suy nghĩ trong thoáng chốc; nhưng rồi anh cũng đành vâng lời. Úp cái nón lên đầu, Hùng khập khiễng đi ra đường. Tôi đã ước tính từ trước rằng với cách đi đứng không bình thường đó, thời gian đi và về lẫn phải nhùng nhằng trả lời cho những câu hỏi ân cần quá mức của thầy Kính... Hùng sẽ mất khoảng trên dưới 30 phút mới về đến nơi.

Hùng vừa ra khỏi nhà, tôi lại ôm bụng lăn lộn, mặt thì nhăn nhó, miệng thì rên rỉ náo nê... Thấy Bên đứng gần đó mặt cũng nhăn nhúm theo, tôi bảo Bên:

- Đến nhà... bà năm Nào... xin bà... bứt cho thầy... một bó lá xông đau bụng... mau... lên!

Không một chút do dự, Bên “ạ” rân một tiếng, rồi ba chân bốn cẳng phóng như bay ra khỏi cổng nhà xứ. Tôi cũng đã nhẩm tính từ lâu rằng chú bé này đi đến nhà bà năm Nào, cho dù hôm nay bà ấy có trở chứng, không đi lên vườn cách nhà non hai cây số để hái trà về bán như thường nhật, thì mọi chuyện xảy ra đâu suôn sẻ lắm thì chú bé Bên cũng phải mất ít nhất 15 phút mới về đến nhà xứ.

Khi Bên vừa khuất sau dãy nhà trước mặt, tôi quơ vội chiếc túi hiệu Air France nhỏ gọn thời này mọi người thường dùng, chứa bên trong chỉ vồn vẹn một bộ quần áo xi-vin (civil) và vài món đồ lặt vặt –còn hai chiếc áo dòng đen thì tôi đã cẩn thận xếp gọn và đặt dưới chân tượng Đức Mẹ trong nhà thờ cho giống với hạnh các thánh xưa kể về một vị thánh đã làm như thế khi trốn khỏi nhà dòng để đi hoang-. Tôi cẩn thận bằng cách thò một lúc nơi cánh cửa ra vào của nhà xứ để lượng định tình hình.

Nhìn qua một lượt dãy hàng quán bánh nước phía bên kia đường chéch cổng nhà thờ, với đầy đủ các phụ nữ nhanh nhẩu, háu chuyện và ưa rùm beng, tôi bỗng cảm thấy nên thay đổi một chút trong kế hoạch. Tôi bỏ lại hành lý, chỉ ra đi mình không.

Với phong cách đảng hoàng như mọi hôm, tôi bước ra khỏi cổng nhà thờ.

Tiền thẳng lại chỗ bán nước giải khát, tôi nói với chị đứng sau xe bán nước:

- Khoảng năm phút sau, chị Bẩy cho bé Thảo bung vào cho tôi 3 ly nước đá hột é. Vì một lát sau tôi có ba

người khách.

Tôi vừa móc tiền ra trả vừa trò chuyện băng quơ và vui vẻ với những phụ nữ còn lại ở các sạp bên cạnh. Đang nói chuyện này chuyện kia, tôi đột nhiên hỏi mọi người:

- Vào giờ này, bà năm Nào đi hái trầu đã về đến nhà chưa? Các chị có biết không?

Các phụ nữ đưa nhau trả lời. Không màng nghe, tôi vội rảo bước tiến về một con hẻm vắng nhất trong số các con hẻm gần đó. Vừa đi, tai tôi vừa văng vẳng nghe các phụ nữ hỏi với theo:

- Úa! Sao thầy đi lối đó?

- Đi đường này nè thầy ơi!

- Nhà bà năm Nào đi hướng này chớ! Sao thầy lại đi lối đó?

...

Tôi luôn lách qua những con hẻm chằng chịt. Tôi vẫy tay thay cho lời đáp trả lại những lời chào, hỏi búa xua của những người đi đường lẫn những người trong nhà cạnh đường.

Thoát ra khỏi hẻm tôi gặp ngay khu chợ cá. Thoát ra khỏi chợ cá tôi bước vào khu phố bán nồi niêu xoong chảo, đồ gốm và bếp lò. Ở đầu kia của khu phố là rạp hát nhỏ; trước rạp hát tôi thấy khoảng đất trống có bãi xe ôm. Tôi ngồi lên một chiếc xe Honda 67 màu đen của người đàn ông thương phế binh trọng tuổi đáng vẻ hiên lành, ít nói rồi xin đi về bến đò Chân Phúc.

Khi xe đã chạy suôn sẻ thoát ra khỏi chợ Long Thạnh, tim tôi mới dịu lại, không còn đập loạn xạ như trước vì tin chắc rằng kế hoạch của mình đã thành công mỹ mãn.

Bây giờ đã đến lúc tôi phải quên hết quá khứ buồn tủi để chỉ nghĩ đến tương lai trước mặt, ngày mai sẽ làm gì, ngày mai sẽ ra sao... Tôi nghĩ rằng, một khi xuất tu thì phải đi lính tức vào quân đội ngay. Hoàn cảnh của tôi hiện giờ chỉ nên vào trường sĩ quan Thủ Đức mà thôi. Còn tương lai ra sao thì chỉ biết phó mặc cho định mệnh. Tuy nhiên trước hết phải về nhà và nói rõ ràng ngọn nguồn phân tỏ cho má tôi biết... Chắc má tôi khóc đến sưng cả mắt cho coi! Tôi không định ghé cha Luca.

Khi xe đã đi vào con đường độc đạo dẫn về bến đò Chân Phúc chừng vài cây số, khi đầu óc tôi còn đang lan man đủ chuyện thì thành linh người đàn ông thương phế binh lái xe ôm kêu lên:

- Cái gì nữa vậy trời?...

Tôi nhìn ra trước mặt.

Nhưng khi vừa kịp nhận ra thì cũng là lúc đám người cùng với xe cộ đã đứng dàn ra giữa đường cản hết lối đi.

Tôi vô cùng sửng sốt khi nhận ra đám người chặn đường đó là những người đàn ông và phụ nữ giáo dân Long Thạnh. Có cả vài ông biện, ông giáp ở trong số đó nữa. Một vài người nói như quát với người lái xe ôm hiên lành:

- Yêu cầu dừng xe lại!

- Yêu cầu anh quay đầu xe trở về Long Thạnh ngay cho!

- Yêu cầu anh nhận tiền lộ phí rồi để thầy tui lại, quay trở về!

Đề một hai người thu xếp với ông lái xe, số còn lại vây quanh vây lấy tôi vừa nắm áo nắm tay... vừa khóc lóc rên rỉ vang dậy cả một khúc đường:

- Thầy ơi thầy bỏ đi hả thầy?

- Thầy đành lòng bỏ chúng con sao thầy?

- Thầy ghét chúng con lắm hả thầy?

- Thầy ơi trở về với chúng con đi!

- Thầy ơi!... Thầy ơi!...

Tôi bàng hoàng, ngượng ngập, tiu ngiu... chỉ biết đứng đờ ra đến không còn thốt ra được một lời nào.

Tôi im lặng riu riu bước lên ngồi sau xe Honda của một ông biện rồi cùng đoàn người trở về nhà xứ Long Thạnh.

Về đến nhà xứ tôi thấy giáo dân, có cả một số người lương, đã tụ tập kín ngoài sân lẫn trong nhà; mọi người khóc như mưa; trong khi khóc, kẻ trách, người xin, kẻ than, người kẻ:

- ... Cũng phải thôi! Giáo xứ này bạc bẽo với thầy quá nên thầy mới bỏ đi...

- Thầy ơi! Đi làm chi tức tưởi như vậy!...

- Chúng con có tội tình gì mà thầy đành lòng bỏ chúng con...

...

Họ làm tôi khóc mù.

Nhưng tôi khóc vì chuyện khác. Chuyện tôi day dứt và trăn trở bao ngày với ý định muốn bỏ trốn khỏi đời

tu nhưng số kiếp không cho. Thấy tôi khóc, mọi người già trẻ lớn bé càng khóc lớn.

Gần đến trưa, ban Quý chức tề tựu đầy đủ. Họ đại diện cho giáo xứ nói lên đủ mọi lời chân tình. Họ nhận về mình những lỗi mà họ không có. Tôi cảm thấy xót xa trong lòng không thể tả và thậm trách mình đã đối xử không tốt với họ đạo. Để đền đáp, tôi không ngần ngại hứa với họ sẽ không bỏ đi cho tới kỳ hạn bề trên ấn định. Nói gì thì nói, tôi vẫn cứ giấu việc tôi ra đi là vì quá chán đời tu, không muốn tu nữa... chứ nào có giận hờn gì giáo dân!

Giáo dân không chịu về nhà, chỉ một số ít ra về, số còn lại cứ nấn ná mãi ở nhà xứ.

Tối đến, một phần đông ra về, số ở lại, cánh đàn ông thì uống trà hút thuốc, các phụ nữ thì nấu nướng... tất cả cố tìm mọi cách làm cho tôi vui. Họ còn qua đêm ở nhà xứ với cái vẻ như sợ tôi lại bỏ đi lần nữa.

Vài ngày hôm sau, vì đã trải qua nhiều ngày ăn không trôi, nhiều đêm không chợp mắt, vì tâm trạng lúc nào cũng căng thẳng trong rối rắm bất an, buồn sâu chán nản, âu lo do dự... tôi thấy cơ thể có vấn đề, nghĩa là bỗng dưng tôi cảm thấy suy sụp và yếu dần. Tôi từ từ chìm vào cơn bệnh thương hàn kèm thêm suy nhược cơ thể.

Tôi mê man trong những cơn sốt liên tiếp và vật lộn với những ác mộng xảy ra không ngừng.

Tôi liệt giường suốt một thời gian dài. Nhờ giáo dân cùng với các thầy thuốc Bắc người Hoa, người Việt tận tình chạy chữa, chăm sóc... cuối cùng tôi thoát khỏi cơn nguy kịch, bình phục trở lại trong sự mừng rỡ của giáo dân họ đạo.

Tôi tin chắc có ai đó đã đến tận giáo xứ An Biên báo tin và kể hết tình hình của tôi nên cha sở Luca đến thăm tôi.

Ngày cha đến, tôi còn nằm liệt trên giường bệnh nên không hay biết. Một buổi trưa mở mắt ra tôi thấy cha ngồi cạnh giường, cầm tay tôi cha nhẹ nhàng an ủi:

- *Rán đi con! Rồi mọi việc cũng sẽ qua thôi!*

Cha ở lại với tôi đến hơn một tuần. Một hôm khi thấy tôi đã khỏe nhiều, cha hỏi:

- *Con định bỏ tu phải không?*

Tôi ngại sợ, tránh ánh mắt của cha và không biết thưa lại gì. Cha cũng im lặng.

Tôi thắc mắc không hiểu do đâu mà cha biết ý định thầm kín, ý định mà tôi chưa một lần nói ra với ai. Tuy nhiên khi nhìn thấy hai chiếc áo dòng đen được giặt ủi, treo cẩn thận trên mắc áo ở đầu giường, tôi đoán giáo dân đã hiểu được điều gì trong lòng tôi. Tôi khéo léo dò la tin tức nơi các phụ nữ, nhưng các bà này cũng úp mở rằng *"trong những lần mê sảng, thấy ú ó ghê lắm!"*.

Khi thấy tôi gần trở lại bình thường, cha Luca khích lệ:

- *Con can đảm và mạnh mẽ lắm! Ở trường hợp như con, khó ai có thể đứng vững được.*

Cha im lặng một lúc rồi nói tiếp:

- *Đây là trận đòn thứ ba mà ma quỷ muốn quật ngã con. Nhưng họ không làm được vì có Đức Mẹ phù hộ con đặc biệt.*

Tôi sững sốt hỏi:

- *Thưa... làm sao cha có thể biết những chuyện đó?*

Cha Luca trả lời ngay:

- *Ông Lục Lượng nói cho cha biết. Cha còn đọc được trong cách nói, Ông ấy có vẻ nể nang con.*

Cha khuyên nhủ:

- *Tu hay không tu... không quan trọng con ạ! Quan trọng là có đi theo ơn gọi "làm theo Lời Chúa dạy bảo trong Phúc âm" hay không. Đó mới chính là ơn gọi Chúa đặt trong lòng mỗi người kể cả giáo hoàng, giám mục, linh mục, tu sĩ... Ơn kêu gọi không phải là gọi đi tu, cho nên tu hay không tu... chỉ là những cách sống.*

Cha cười nhẹ:

- *Chỉ vì tìm tước lợi chứ không tìm việc "làm theo Lời Chúa", nên một số người tu trở thành đứa con thứ trong dụ ngôn "Hai người con" Chúa kể... Miệng họ khấn, hứa leo lẻo "Thưa cha, con sẽ ra đồng làm việc với cha" nhưng chẳng đi (*).*

Tôi cảm thấy nhẹ lòng. Cha Luca nói ít, nhưng tôi hiểu nhiều. Tu hay không tu không còn là vấn đề. Nếu tu tiếp, đó phải là sự tự nguyện cao. Ở đời, người ta nói *"tự nguyện chịu bất an và đau khổ"* chứ có ai lại nói *"tự nguyện hưởng an ổn và tước lộc"*? Bắt đầu từ hôm đó, tôi nhận thức được nhiều vấn đề một cách rất đúng đắn.

Cảm thấy vui vẻ và phấn chấn, tôi hỏi cha Luca:

- *Thưa... cha vừa nói đây là trận đòn thứ ba mà... ma quỷ...*

Cha Luca đọc được hết ý nghĩ của tôi, cha đáp:

- *Phải! Hôm nay sau trận đòn động đến chính thân xác con xong, sẽ chẳng còn trận đòn nào xảy ra nữa.*

Con có thể yên tâm cho tới ngày trở lại đại chủng viện học tiếp.

Cha dạy tôi một bí quyết:

- *Mỗi khi gặp âu lo, buồn sầu, sợ hãi... con hãy đọc to lên bất kỳ một câu nào do chính miệng Chúa phán.*

Con sẽ thấy ngay sự bình an.

...

Càng về sau, tôi càng nghiệm ra. Đó là ba trận đòn của ma quỷ nhằm triệt hạ tôi. Trận thứ ba khủng khiếp hơn, họ làm tôi buồn chán đến nỗi phải trốn cho được khỏi đời tu; may mà Đức Mẹ Phù hộ Các Giáo hữu đã khiến cả họ đạo giúp tôi quay lại; khi thấy mưu mô không thành, ma quỷ liền quay sang làm tôi lâm trọng bệnh; trong cơn bệnh nặng tôi lại phải gánh chịu một chuỗi những ác mộng kinh khiếp.

Dẫu gì tôi cũng chỉ là một thanh niên mới lớn, non dạ, yếu lòng... nên tôi cứ rên rĩ với Chúa hoài:

- *Người ta gặp được Chúa bằng hành trình êm ả. Còn con, để gặp được Ngài, phải lao đao lê lét mới được sao, lạy Chúa?*

(*) *Dụ ngôn hai người con (Mt 21,28).*

(còn tiếp)